

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**  
**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**



**QUY TRÌNH**  
**GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN**

Mã số                      QT-CSXH-02  
Lần ban hành            03  
Ngày ban hành         19/10/2016

	<b>Soạn thảo</b>	<b>Soát xét</b>	<b>Phê duyệt</b>
<b>Chức vụ</b>	<b>Trưởng phòng</b>	<b>Phó Giám đốc</b>	<b>Giám đốc</b>
<b>Chữ ký</b>			
<b>Họ tên</b>	<b>Trần Thị Loan</b>	<b>Trần Xuân Thu</b>	<b>Trần Duy Hưng</b>



BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-CSXH-02
	<b>GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>	Lần ban hành: 03
		Trang: 3/10

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm thống nhất trình tự thực hiện và trách nhiệm quyết toán chế độ thai sản thuộc thẩm quyền của BHXH tỉnh.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này áp dụng đối với hoạt động giải quyết hưởng chế độ thai sản thuộc lĩnh vực thực hiện chính sách BHXH;

- Phòng Tiếp nhận và trả kết quả TTHC, các bộ phận, cá nhân liên quan thuộc cơ quan BHXH tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này.

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Hệ thống đo lường, quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

- Quyết định số 1538/QĐ-BHXH ngày 22/12/2011 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc quy định thời hạn bảo quản tài liệu của hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam sửa đổi một số nội dung tại các quyết định ban hành quy định quản lý thu, chi BHXH, bảo hiểm y tế.

- Quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành quy định về tổ chức thực hiện BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh.

- Quyết định số 799/QĐ-BHXH ngày 24/07/2015 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và chế độ quản lý của các phòng nghiệp vụ thuộc BHXH tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Quyết định số 1133/QĐ-BHXH ngày 16/10/2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam.

- Quyết định số 636/QĐ-BHXH ngày 22/4/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc ban hành Quy định về hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH.

- Quyết định số 1414/QĐ-BHXH ngày 04/10/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH địa phương.

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-CSXH-02
	<b>GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>	Lần ban hành: 03
		Trang: 4/10

#### 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- BHXH: Bảo hiểm xã hội
- NSDLĐ: Người sử dụng lao động
- NLĐ: Người lao động
- Phòng TN& TKQTTHC: Phòng Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính
- Phòng CĐBHXH: Phòng Chế độ bảo hiểm xã hội
- Phòng KHTC: Phòng Kế hoạch tài chính

#### 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>
	<p>1. Trường hợp lao động nữ đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và NLĐ thực hiện các biện pháp tránh thai, trường hợp mang thai hộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- NLĐ đang tham gia BHXH bắt buộc.</li> <li>- Lao động nữ mang thai, đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và NLĐ thực hiện các biện pháp tránh thai có xác nhận của cơ sở y tế.</li> </ul> <p>2. Trường hợp lao động nữ đang làm việc sinh con hoặc NLĐ đang làm việc nhận nuôi con nuôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- NLĐ đang tham gia BHXH bắt buộc.</li> <li>- Lao động nữ sinh con, có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con.</li> <li>- Lao động nữ sinh con đã đóng BHXH từ đủ 12 tháng trở lên mà khi mang thai phải nghỉ việc để dưỡng thai theo chỉ định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền thì phải đóng BHXH từ đủ 3 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con.</li> <li>- NLĐ nhận nuôi con nuôi dưới 6 tháng tuổi theo quy định pháp luật, có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi nhận nuôi con nuôi.</li> </ul> <p>3. Trường hợp lao động nữ sinh con mà sau khi sinh con bị chết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- NLĐ đang tham gia BHXH bắt buộc.</li> <li>- Lao động nữ sinh con và sau khi sinh con chết, có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con.</li> </ul> <p>4. Trường hợp sau khi sinh con người mẹ chết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lao động nữ đang tham gia BHXH bắt buộc có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con, sau khi sinh mẹ bị chết;</li> <li>- Trường hợp hưởng chế độ theo mức lương của người cha thì người cha phải đang tham gia BHXH và có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong</li> </ul>

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-CSXH-02
	<b>GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>	Lần ban hành: 03
		Trang: 5/10

	<p>thời gian 12 tháng trước khi người mẹ sinh con, sau khi sinh mẹ bị chết;  5. Trường hợp thai sản của lao động nữ mang thai hộ và người mẹ nhờ mang thai hộ</p> <p><b>5.1 Chế độ thai sản đối với lao động nữ mang thai hộ</b></p> <p>1. Lao động nữ mang thai hộ đang đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào quỹ ốm đau và thai sản</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lao động nữ mang thai hộ có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con.</li> <li>- Lao động nữ mang thai hộ đã đóng BHXH từ đủ 12 tháng trở lên mà khi mang thai phải nghỉ việc để dưỡng thai theo chỉ định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền thì phải đóng BHXH từ đủ 3 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con.</li> <li>- Khi lao động nữ mang thai hộ sinh con thì người chồng đang đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào quỹ ốm đau và thai sản được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản theo quy định</li> </ul> <p><b>2. Chế độ thai sản của người mẹ nhờ mang thai hộ</b></p> <p>Người mẹ nhờ mang thai hộ đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào quỹ ốm đau và thai sản từ đủ 06 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng tính đến thời điểm nhận con.</p> <p>6. Lao động nam đang đóng BHXH có vợ sinh con.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- NLD đang tham gia BHXH bắt buộc.</li> </ul> <p>6.1. Lao động nam nghỉ việc khi vợ sinh (bao gồm cả lao động nữ mang thai hộ)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- NLD đang tham gia BHXH bắt buộc.</li> </ul> <p>6.2 Lao động nam hưởng trợ cấp 1 lần khi vợ sinh con</p> <p>Lao động nam có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh vợ sinh con.</p>		
<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	<p>1. Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe (<i>Mẫu số C70a-HD ban hành kèm theo Quyết định số 636/QĐ-BHXH ngày 22/4/2016 của BHXH Việt Nam - bản chính</i>);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp lao động nữ (bao gồm lao động nữ</li> </ul>	x	x

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-CSXH-02
	<b>GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>	Lần ban hành: 03
		Trang: 6/10

<p>mang thai hộ) đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và NLĐ thực hiện các biện pháp tránh thai: Giấy ra viện đối với trường hợp điều trị nội trú (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực) hoặc Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH đối với trường hợp điều trị ngoại trú (Mẫu số C65-HD, bản chính)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp lao động nữ đang làm việc sinh con: Giấy khai sinh hoặc trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh của con trừ trường hợp con chết mà chưa được cấp giấy chứng sinh;</li> <li>- Trường hợp con chết: Giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử của con hoặc trích sao hồ sơ bệnh án hoặc giấy ra viện của người mẹ trong trường hợp con chết sau khi sinh mà chưa được cấp giấy chứng sinh;</li> <li>- Trường hợp mẹ chết: Giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử của mẹ;</li> <li>- Giấy xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền về việc lao động nữ phải nghỉ việc để dưỡng thai trong trường hợp lao động nữ mang thai phải nghỉ việc dưỡng thai (mẫu và thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế);</li> <li>- Giấy xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền về tình trạng người mẹ sau khi sinh con mà không còn đủ sức khỏe để chăm sóc con (mẫu và thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế).</li> </ul> <p>c) Trường hợp người lao động đang làm việc nhận nuôi con nuôi: Giấy chứng nhận nuôi con nuôi của cấp có thẩm quyền (bản sao được chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc).</p> <p>d) Trường hợp lao động nam hưởng chế độ thai sản khi có vợ sinh con hoặc chồng của lao động nữ mang thai hộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lao động nam đang đóng BHXH được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản: Giấy khai sinh hoặc trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh của con trừ trường hợp con chết mà chưa được cấp giấy chứng sinh;</li> <li>- Giấy xác nhận của cơ sở y tế đối với trường hợp sinh con dưới 32 tuần tuổi hoặc sinh con phải phẫu thuật (mẫu và thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế);</li> </ul>	x	
---	---	--

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-CSXH-02
	<b>GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>	Lần ban hành: 03
		Trang: 7/10

<p>đ) Trường hợp hưởng chế độ thai sản đối với lao động nữ mang thai hộ khi sinh con:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy khai sinh hoặc trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh của con trừ trường hợp con chết mà chưa được cấp giấy chứng sinh;</li> <li>- Bản thỏa thuận về mang thai hộ vì mục đích nhân đạo theo quy định, văn bản xác nhận thời điểm giao đứa trẻ của bên nhờ mang thai hộ và bên mang thai hộ;</li> <li>- Trường hợp con chết: Giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử của con hoặc trích sao hồ sơ bệnh án hoặc giấy ra viện của lao động nữ mang thai hộ trong trường hợp con chết sau khi sinh mà chưa được cấp giấy chứng sinh;</li> <li>- Trường hợp lao động nữ mang thai hộ sau khi sinh bị chết: Giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử;</li> <li>- Giấy xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền trong trường hợp lao động nữ khi mang thai hộ phải nghỉ việc để dưỡng thai theo chỉ định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền (mẫu và thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế).</li> </ul> <p>e) Trường hợp hưởng chế độ thai sản đối với người mẹ nhờ mang thai hộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy khai sinh hoặc trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh của con trừ trường hợp con chết mà chưa được cấp giấy chứng sinh;</li> <li>- Bản thỏa thuận về mang thai hộ vì mục đích nhân đạo theo quy định, văn bản xác nhận thời điểm giao đứa trẻ của bên nhờ mang thai hộ và bên mang thai hộ.</li> <li>- Trường hợp con chưa đủ 6 tháng tuổi bị chết: Giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử;</li> <li>+ Trường hợp người mẹ nhờ mang thai hộ chết: Giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử;</li> <li>+ Giấy xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền về tình trạng người mẹ nhờ mang thai hộ không còn đủ sức khỏe để chăm sóc con (mẫu và thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế).</li> </ul> <p>g) Trường hợp hưởng trợ cấp 1 lần khi vợ sinh con đối với lao động nam (trong trường hợp chỉ có cha</p>	
---	--

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-CSXH-02
	<b>GIẢI QUYẾT HUỖNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>	Lần ban hành: 03
		Trang: 8/10

	<p>tham gia BHXH)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy khai sinh hoặc trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh của con trừ trường hợp con chết mà chưa được cấp giấy chứng sinh;</li> <li>- Trường hợp con chết: Giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử của con hoặc trích sao hồ sơ bệnh án hoặc giấy ra viện của người mẹ trong trường hợp con chết sau khi sinh mà chưa được cấp giấy chứng sinh.</li> <li>- Danh sách theo mẫu C70a-HD do người sử dụng lao động lập.</li> </ul>			
<b>5.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ			
<b>5.4</b>	<b>Thời gian xử lý</b>			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan BHXH xét duyệt trợ cấp trong thời hạn tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;</li> <li>- NSDLĐ chi trả chế độ cho NLD trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết từ cơ quan BHXH.</li> </ul>			
<b>5.5</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Nộp hồ sơ và nhận kết quả thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, qua dịch vụ bưu chính			
<b>5.6</b>	<b>Lệ phí (nếu có)</b>			
	Không			
<b>5.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc: <i>Quy trình này gồm 03 bước, thời gian thực hiện tối đa là 10 ngày</i></b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>BHXH nơi tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Tiếp nhận hồ sơ của NSDLĐ, thực hiện đối chiếu</li> </ul>	Phòng TN và trả KQ TTHC	2 ngày	



BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-CSXH-02
	<b>GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>	Lần ban hành: 03
		Trang: 9/10

	<p>với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản chụp và trả lại bản chính cho NSDLĐ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ cho phòng chế độ BHXH</li> <li>- Nhận hồ sơ đã xét duyệt từ phòng CĐ BHXH và trả kết quả xét duyệt cho NSDLĐ.</li> </ul>			
B2	<p>Phòng TN &amp; TKQTTHC chuyển hồ sơ cho phòng CĐ BHXH để xét duyệt trợ cấp.</p> <p>Phòng CĐ BHXH xét duyệt xong chuyển hồ sơ, dữ liệu phòng KHTC, chuyển phòng TN và trả kết quả TTHC.</p>	Phòng CĐ BHXH	5 ngày	
B3	<p>Tiếp nhận Danh sách giải quyết hưởng chế độ ốm đau (Mẫu số C70b-HD) từ phòng CĐ BHXH</p> <p>Thực hiện chế độ kế toán và chi trả chế độ cho NLĐ thông qua NSDLĐ (chuyển khoản)</p>	Phòng KHTC	3 ngày	

## 6. BIỂU MẪU

### *Quy trình này sử dụng các biểu mẫu:*

- Mẫu số C70a-HD Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe;
- Mẫu số C70b-HD Danh sách giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe;
- Mẫu số C65-HD Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH.

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT-CSXH-02
	<b>GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>	Lần ban hành: 03
		Trang: 10/10

## 7. KIỂM SOÁT HỒ SƠ:

STT	Tên hồ sơ	Mã Hiệu	Nơi lưu/tên cặp Hồ sơ	Trách nhiệm	Thời gian lưu
1	Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe	C70a-HD	Phòng TN & TKQTTHC	Chuyên viên trực tiếp lưu trữ	Vô thời hạn
2	Danh sách giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe	C70b-HD			
3	Giấy nghỉ hưởng BHXH	C65-HD			
4	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	01			